

Số: /KH-UBND Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND, ngày 15/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng xây dựng Kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã nhằm chủ động phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe để tư vấn, quản lý, điều trị kịp thời; góp phần nâng cao chất lượng dân số, chất lượng cuộc sống và số năm sống khỏe mạnh của Nhân dân.

- Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe toàn dân; tăng cường quản lý sức khỏe liên tục, lâu dài cho người dân gắn với hồ sơ sức khỏe điện tử và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Thực hiện hiệu quả chủ trương của Bộ Chính trị, Chính phủ về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức khám sức khỏe phải được triển khai đồng bộ, khoa học, hiệu quả, tránh lãng phí, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế của xã và từng cơ sở.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; không để xảy ra tình trạng trùng lặp, chồng chéo hoặc bỏ sót đối tượng.

- Kết quả khám sức khỏe phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật thông tin của người dân trong quá trình thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu sức khỏe.

- Ưu tiên triển khai đối với người cao tuổi, người có công, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính, trẻ em và người dân sinh sống tại khu vực khó khăn.

3. Nguyên tắc triển khai

- Trạm Y tế làm nền tảng trong quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Lấy phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe liên tục làm trọng tâm; kết hợp giữa khám sức khỏe định kỳ với quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Kết hợp hài hòa giữa khám sức khỏe tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với khám lưu động tại cộng đồng, doanh nghiệp, trường học và các địa bàn khó khăn để bảo đảm người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/năm.

- Gắn việc tổ chức khám sức khỏe với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 của Chính phủ và xây dựng hệ sinh thái y tế số của xã. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và các nguồn lực hợp pháp khác từ ngân sách nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và nguồn xã hội hóa để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai trên phạm vi toàn xã.

2. Đối tượng: Tất cả người dân cư trú trên địa bàn xã (thường trú). Gồm các nhóm đối tượng, xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Nhóm 1: Người có công.
- Nhóm 2: Người cao tuổi.
- Nhóm 3: Bảo trợ xã hội (người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo).
- Nhóm 4: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công chức, viên chức; người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù.
- Nhóm 5: Người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân: Công an, quân đội.
- Nhóm 6: Sinh viên, nghiên cứu sinh các trường Đại học.
- Nhóm 7: Học sinh (mầm non, Tiểu học, THCS, THPT, Trung tâm Giáo dục thường xuyên...), sinh viên Cao đẳng, Trung cấp, nghề.
- Nhóm 8: Đối tượng không thuộc các nhóm trên (Trẻ em dưới 2 tuổi, Lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người không thuộc diện quản lý của phòng, ban, ngành, đoàn thể...).

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, các thôn trong tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

- Các phòng, ban, ngành, các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Đẩy mạnh phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chính quyền trong công tác rà soát đối tượng, tổ chức khám, quản lý dữ liệu và theo dõi sức khỏe người dân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị triển khai chậm tiến độ hoặc không bảo đảm yêu cầu.

2. Công tác rà soát, lập danh sách đối tượng

- Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các thôn tổ chức rà soát, thống kê, lập danh sách đối tượng thuộc phạm vi quản lý hoặc cư trú trên địa bàn để triển khai khám sức khỏe phù hợp.

- Việc rà soát phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, không bỏ sót đối tượng; ưu tiên xác định các nhóm đối tượng nguy cơ cao, người yếu thế, người cao tuổi, người mắc bệnh mạn tính, người lao động tại khu công nghiệp, trẻ em và học sinh.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu dân cư, dữ liệu bảo hiểm y tế và dữ liệu sức khỏe nhằm phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe người dân lâu dài.

- Tăng cường phối hợp với lực lượng công an, các thôn, cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn trong công tác rà soát, cập nhật và xác minh thông tin đối tượng.

3. Công tác truyền thông, tư vấn nội dung khám sức khỏe

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chủ động chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh của xã, thôn, nền tảng số, mạng xã hội chính thống và thông qua hệ thống chính trị. Công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám, nhóm đối tượng ưu tiên và quy trình tham gia khám sức khỏe để người dân biết và chủ động tham gia.

- Tăng cường tư vấn trực tiếp cho người dân về phòng bệnh, dinh dưỡng, vận động thể lực, sức khỏe tâm thần, quản lý bệnh không lây nhiễm và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ.

- Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID trong quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân. Kịp thời cung cấp thông tin

chính thống, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, chưa được kiểm chứng liên quan đến hoạt động khám sức khỏe và quản lý dữ liệu sức khỏe điện tử.

4. Tổ chức khám sức khỏe

4.1. Nội dung khám sức khỏe

- Nội dung khám sức khỏe thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, thôn.

- Tăng cường các hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, bệnh học đường, bệnh tâm thần, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe và một số bệnh lý phổ biến trong cộng đồng.

- Kết hợp khám sức khỏe với tư vấn phòng bệnh, tư vấn dinh dưỡng, vận động thể lực, chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản và hướng dẫn tự theo dõi sức khỏe tại nhà.

- Thực hiện phân loại sức khỏe, đánh giá nguy cơ bệnh tật, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cá nhân; kịp thời tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến đối với các trường hợp phát hiện bất thường.

- Trạm Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức khám sức khỏe phải bảo đảm đủ điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế và hạ tầng công nghệ thông tin theo quy định.

- Bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu khám sức khỏe với hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả khám sức khỏe của người dân; xây dựng chuẩn định dạng dữ liệu đầu ra theo quy định của Bộ Y tế.

- Triển khai phiếu khám điện tử, chữ ký số, trả kết quả điện tử và các giải pháp chuyển đổi số khi có chỉ đạo nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, giảm thời gian chờ đợi cho người dân.

- Tăng cường tổ chức khám lưu động tại khu vực khó khăn, đông công nhân lao động, trường học, địa bàn xa trung tâm nhằm bảo đảm mọi người dân được tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe thuận lợi.

- Chủ động xây dựng phương án phân luồng, điều phối đối tượng khám phù hợp; không để xảy ra tình trạng quá tải, ùn tắc hoặc ảnh hưởng đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thường xuyên của các cơ sở y tế.

- Bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình tổ chức khám sức khỏe.

4.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và địa điểm khám sức khỏe

4.2.1. Nhóm 1, 2, 3

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Trạm Y tế xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các thôn phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai,

tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên, phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám.

- Địa điểm khám sức khỏe:

+ Tại Trạm Y tế xã khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

+ Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện.

+ Tại điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.2. Nhóm 4, 5

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Người sử dụng lao động chủ trì khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định để thực hiện khám.

- Địa điểm khám sức khỏe:

+ Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện.

+ Hoặc tại địa điểm khám lưu động, nơi người lao động làm việc được bố trí hợp lý, thuận tiện cho người lao động, bảo đảm an toàn, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.3. Nhóm 6, 7

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện:

+ Các trường mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở phối hợp với Trạm Y tế, cơ quan, đơn vị liên quan, các thôn tổ chức thực hiện.

- Địa điểm khám sức khỏe:

+ Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện.

+ Hoặc tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, thuận tiện, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.4. Nhóm 8

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Các thôn phối hợp với Trạm Y tế xã, các cơ quan, đơn vị, phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện theo lộ trình ưu tiên, phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện khám.

- Địa điểm khám sức khỏe:

+ Tại Trạm Y tế xã khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

+ Tại cơ sở thực hiện khám sức khỏe đủ điều kiện.

+ Hoặc tại địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.3. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm khám sức khỏe theo quy định và cập nhật kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử; chủ động phối hợp cơ quan chức năng, Trạm Y tế xã để được hướng dẫn về việc cập nhật số liệu.

- Bảo đảm đầy đủ hạ tầng công nghệ thông tin và nhân lực để cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin người khám và kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng lên Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Quá trình tổ chức thu thập, cập nhật, lưu trữ và khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân phải tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, không để xảy ra tình trạng lộ, mất dữ liệu sức khỏe của người dân.

- Dữ liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí của người dân phải được cập nhật đầy đủ, chính xác lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; đồng thời chuẩn hóa, bảo đảm tính đầy đủ, chính xác, đồng bộ và khả năng liên thông giữa các hệ thống theo quy định của Bộ Y tế. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về lưu trữ hồ sơ, bảo vệ bí mật đời tư, dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

5. Quản lý, theo dõi và chuyển tuyến sau khi có kết quả

- Người có kết quả khám bất thường được tư vấn, hướng dẫn điều trị hoặc chuyển tuyến phù hợp theo quy định chuyên môn. Trạm Y tế xã có trách nhiệm phối hợp theo dõi, quản lý sức khỏe đối với người mắc bệnh không lây nhiễm, người có nguy cơ cao và các trường hợp cần quản lý sức khỏe liên tục tại cộng đồng. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm liên thông dữ liệu, phối hợp quản lý và theo dõi sức khỏe người dân sau khám; bảo đảm tính liên tục trong chăm sóc sức khỏe.

- Người dân được hướng dẫn tra cứu kết quả khám, lịch sử khám bệnh và thông tin sức khỏe thông qua Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

6. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Nội dung kiểm tra tập trung vào tiến độ thực hiện, chất lượng chuyên môn, việc cập nhật dữ liệu điện tử, quản lý sử dụng kinh phí và mức độ hài lòng của người dân. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, các thôn và người đứng đầu hằng năm.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí thực hiện

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Nguồn Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

- Nguồn kinh phí của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phục vụ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động.

- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có liên quan đang triển khai trên địa bàn xã.

- Nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

- Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp tham gia hỗ trợ triển khai thực hiện Kế hoạch; không để xảy ra tình trạng trục lợi chính sách, lãng phí hoặc sử dụng kinh phí sai quy định.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động lập dự toán kinh phí hằng năm gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế hằng năm tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan liên quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định hiện hành; bảo đảm đúng tiêu chuẩn, định mức, nội dung chi và phù hợp khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Bảo đảm hạ tầng số, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của xã phục vụ việc kết nối, liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử và các hệ thống thông tin có liên quan. Triển khai các giải pháp kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình vận hành hệ thống.

- Phối hợp với Trạm Y tế rà soát, cập nhật các hướng dẫn chuyên môn, quy trình thực hiện và biểu mẫu báo cáo về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí theo hướng dẫn của Bộ Y tế, các sở ngành có liên quan; triển khai cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố về hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân (*theo mẫu biểu gửi kèm*).

- Tăng cường tuyên truyền, đôn đốc các doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; cập nhật kết quả khám sức khỏe của người lao động lên Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID để liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cơ sở dữ liệu ngành y tế theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã đề xuất các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến trên, đồng thời phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân tại Trạm Y tế xã hoặc tổ chức khám lưu động tại cộng đồng; tăng cường quản lý sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe người dân tại cộng đồng theo quy định.

+ Quản lý Sổ sức khỏe điện tử; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu, tích hợp trên ứng dụng VNeID; xây dựng chuẩn định dạng dữ liệu đầu ra hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.

+ Rà soát, cập nhật các hướng dẫn chuyên môn, quy trình thực hiện và biểu mẫu báo cáo về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí theo hướng dẫn của Bộ Y tế, các sở ngành có liên quan; triển khai cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố về hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

+ Phối hợp với các thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách, phân loại đối tượng trên địa bàn; xác định rõ các nhóm đối tượng ưu tiên (người cao tuổi, trẻ em, người thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người sinh sống tại khu vực khó khăn) để tổ chức khám sức khỏe phù hợp, bảo đảm bao phủ đầy đủ, không bỏ sót đối tượng.

+ Chủ động xây dựng phương án điều phối lịch khám theo từng thôn, nhóm đối tượng; thông báo công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám để người dân biết, chủ động tham gia; bảo đảm khoa học, thuận lợi, tránh tập trung đông người và quá tải cục bộ.

- Triển khai tới các trường rà soát, lập danh sách khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho học sinh theo quy định; hoàn thành trong tháng 6 năm 2026 để tổ chức thực hiện ngay đầu năm học 2026 - 2027. Phối hợp với Trạm Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho học sinh theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Sở Y tế định kỳ hằng quý.

2. Phòng Kinh tế

- Trên cơ sở tổng hợp của Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan và khả năng cân đối của ngân sách, tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định.

- Hướng dẫn các thôn thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo quy định; tổng hợp, báo cáo tỷ lệ khám sức khỏe đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo các Doanh nghiệp đóng trên địa bàn thực hiện việc rà soát, sử dụng lao động chủ trì khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, phối hợp với các cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện theo quy định để thực hiện khám

3. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế, các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật, xác minh thông tin dân cư phục vụ công tác lập danh sách, quản lý đối tượng khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí trên địa bàn xã.

- Chỉ đạo cán bộ, chiến sĩ, lực lượng an ninh, trật tự cơ sở phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn tại các địa điểm tổ chức khám sức khỏe; kịp thời xử lý các tình huống phát sinh, bảo đảm hoạt động khám sức khỏe diễn ra an toàn, thuận lợi, theo quy định, lập danh sách cán bộ, chiến sĩ, lực lượng an ninh, trật tự cơ sở (*theo mẫu biểu gửi kèm*).

- Phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, chiến sĩ thuộc lực lượng Công an xã theo quy định; phối hợp cập nhật kết quả khám sức khỏe lên Sổ sức khỏe điện tử và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Phối hợp triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ; hướng dẫn kết nối, khai thác, đối chiếu dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc định danh, xác thực, cập nhật và quản lý thông tin sức khỏe người dân trên nền tảng số và ứng dụng VNeID.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, lưu trữ, chia sẻ và khai thác dữ liệu khám sức khỏe, hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, Sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích số phục vụ công tác quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Rà soát, lập danh sách đối tượng; phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định. Quản lý và theo dõi sức khỏe quân nhân, lực lượng dự bị động viên và các đối tượng thuộc diện quản lý (*theo mẫu biểu gửi kèm*).

- Phối hợp bảo đảm lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất khi tổ chức các đợt khám sức khỏe lưu động khi có yêu cầu của xã.

- Chỉ đạo cập nhật, tổng hợp, báo cáo kết quả khám sức khỏe đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định; phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu sức khỏe trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng định danh và xác thực điện tử trong khám bệnh, chữa bệnh và quản lý sức khỏe người dân; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, bảo đảm thông tin được truyền tải rộng rãi, kịp thời, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là trong giai đoạn đầu triển khai thực hiện.

- Tăng cường xây dựng tin, bài, chuyên mục; tuyên truyền, phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh, tầm soát, phát hiện sớm bệnh tật; kịp thời biểu dương các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Trạm Y tế xã

- Chủ động đề xuất các cơ sở khám, chữa bệnh tuyến trên, đồng thời phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân tại Trạm Y tế xã hoặc tổ chức khám lưu động tại cộng đồng; tăng cường quản lý sức khỏe ban đầu, theo dõi sức khỏe người dân tại cộng đồng theo quy định.

- Quản lý Sổ sức khỏe điện tử; bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu, tích hợp trên ứng dụng VNeID; xây dựng chuẩn định dạng dữ liệu đầu ra hoàn thành trong tháng 5 năm 2026.

- Rà soát, cập nhật các hướng dẫn chuyên môn, quy trình thực hiện và biểu mẫu báo cáo về khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí theo hướng dẫn của Bộ Y tế, các sở ngành có liên quan; triển khai cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố về hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Phối hợp với các thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách, phân loại đối tượng trên địa bàn; xác định rõ các nhóm đối tượng ưu tiên (người cao tuổi, trẻ em, người thuộc diện chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người sinh sống tại khu vực khó khăn) để tổ chức khám sức khỏe phù hợp, bảo đảm bao phủ đầy đủ, không bỏ sót đối tượng.

- Chủ động xây dựng phương án điều phối lịch khám theo từng thôn, nhóm đối tượng; thông báo công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám để người dân biết, chủ động tham gia; bảo đảm khoa học, thuận lợi, tránh tập trung đông người và quá tải cục bộ.

- Bảo đảm đầy đủ nhân lực, thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết phục vụ công tác khám sức khỏe; thực hiện đúng quy trình chuyên môn, bảo đảm chất lượng, an toàn và hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Thực hiện cập nhật, quản lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe theo quy định; phối hợp lập và quản lý Sổ sức khỏe điện tử cho người dân, bảo

đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời và liên thông với các hệ thống dữ liệu có liên quan theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Thường xuyên theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND xã tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện

7. Các trường trên địa bàn xã

- Rà soát, lập danh sách khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho học sinh theo quy định; hoàn thành trong tháng 6 năm 2026 để tổ chức thực hiện ngay đầu năm học 2026 - 2027. Phối hợp với Trạm Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho học sinh theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp theo quy định.

8. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn xã

- Hướng dẫn phân nhóm đối tượng ưu tiên và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân. Tổ chức khám theo nội dung chuyên môn nêu trên phù hợp đối với từng nhóm đối tượng để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

- Tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

- Kết quả khám được tổng hợp và lập Sổ sức khỏe điện tử; liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật khám bệnh, chữa bệnh, Luật Phòng bệnh và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

9. Các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế, chủ động xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động và các quy định pháp luật có liên quan; ưu tiên tổ chức khám đối với người lao động làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp.

- Chủ động phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện để tổ chức khám sức khỏe bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thuận lợi cho người tham gia; khuyến khích tổ chức khám lưu động tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có đông người lao động.

- Bố trí thời gian, địa điểm, nhân lực hỗ trợ và các điều kiện cần thiết để người lao động, cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý được tham gia khám sức khỏe đầy đủ theo kế hoạch.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người lao động trong cơ quan, đơn vị chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ; nâng cao ý thức tự theo dõi, quản lý và chăm sóc sức khỏe cá nhân.

- Phối hợp thực hiện việc lập, cập nhật và liên thông dữ liệu kết quả khám sức khỏe lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định; bảo đảm tính đầy đủ, chính xác và bảo mật thông tin dữ liệu sức khỏe của người tham gia khám.

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và bí mật đời tư của người được khám sức khỏe; không cung cấp, khai thác hoặc sử dụng thông tin sức khỏe trái quy định của pháp luật.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế và các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, các thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vận động quần chúng tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tham gia khám sức khỏe; chú trọng các nhóm đối tượng người cao tuổi, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người khuyết tật, công nhân lao động và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế.

- Phối hợp vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của người dân và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động người dân thực hiện lối sống lành mạnh, chủ động phòng bệnh, tham gia quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân thông qua Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi và các tổ chức thành viên căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ; hỗ trợ các nhóm đối tượng đặc thù tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe phù hợp.

11. Các thôn trên địa bàn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; nâng cao nhận thức về chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và chủ động phòng chống bệnh tật.

- Chủ động, phối hợp với Trạm Y tế rà soát, lập danh sách đối tượng trên địa bàn; đặc biệt quan tâm người cao tuổi, hộ nghèo, cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế nhằm bảo đảm không bỏ sót đối tượng. Chủ động rà soát các trường hợp chưa tham gia khám sức khỏe để tiếp tục tuyên truyền, vận động và bố trí khám bổ sung phù hợp; phấn đấu đạt tỷ lệ bao phủ theo kế hoạch đề ra.

- Chủ động bố trí lực lượng hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người không có điều kiện đi lại tham gia khám sức khỏe; trường hợp cần thiết phối hợp tổ chức khám tại nhà hoặc khám lưu động theo quy định.

- Thông báo kịp thời thời gian, địa điểm tổ chức khám sức khỏe để người dân biết và tham gia đầy đủ; phối hợp hỗ trợ công tác tổ chức tại địa bàn dân cư, bảo đảm thuận lợi, an toàn và hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Nguyễn Lương Bằng, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Trưởng các thôn trên địa bàn triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Cát